TÒA ÁN NH DÂN **KHU VỰC 1 - P**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 45/2026/QĐST-HNGĐ	*Ph, ngày 18 tháng 3 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 54/2026/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2026 giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Trần Thị H, sinh năm 1981;
- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Anh Q, sinh năm 1980;

Đều có địa chỉ: Số 26, tổ 1C, khu Hùng Q, phường V, tỉnh P.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị H và anh Nguyễn Anh Q.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Trần Thị H và anh Nguyễn Anh Q đều xác định vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Trường G, sinh ngày 04/3/2002 và Nguyễn Thị Kim A, sinh ngày 13/9/2007. Hiện nay các con chung đã trưởng thành nên chị H, anh Q không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung và công sức đóng góp: Chị Trần Thị H và anh Nguyễn Anh Q đều xác định không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: Chị Trần Thị H tự nguyện xin chịu toàn bộ 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị H (do chị Nguyễn Minh Th nộp thay) đã nộp 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001307 ngày 24/02/2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh P. Chị H được trả lại 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tạm ứng án phí đã nộp.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 1 - P;
- THADS tỉnh P;
- UBND P. T, tỉnh P;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Đào Thị H